

PHẦN I (tiếp theo)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày /9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	2.002284	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	03 ngày làm việc	Cơ sở Giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, thành phố	Không	Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI.	
2	2.001960	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	03 ngày làm việc	UBND cấp huyện	Không		Trực tiếp - Qua dịch vụ BCCI.	Trực tiếp - Qua dịch vụ BCCI.	

II. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG

1. Thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	2.001375	Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Không	Khoản 1, Điều 17 Thông tư liên tịch số 13/2014/TT-BLĐTĐ ngày 03/5/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công cách mạng và thân nhân, quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	
02	2.001378	Hỗ trợ tiền cho người có công đi làm phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng	Không quy định thời gian	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Không	Điều 9 Thông tư liên tịch số 13/2014/TT-BLĐTĐ ngày 03/5/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công cách mạng và thân nhân, quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	

III. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	2.000777	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Không	Điều 13 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	

2. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	2.000298	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Không	Điều 22, Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
02	2.000294	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Không	Khoản 4, Điều 16, Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	
03	1.00684	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Không	Khoản 2, Điều 29, Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
04	2.00029	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Không	Khoản 2, Điều 16, Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3 	

IV. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

1. Danh mục thủ tục hành chính mới

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	2.00049	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	07 ngày làm việc: + CSĐTĐN: 02 ngày. + Phòng LĐTĐXH: 03 ngày. + UBND huyện: 02 ngày.	UBND cấp huyện	Không	Khoản 2, Điều 16, Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Trực tiếp	Trực tiếp	
02	1.000123	Miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	05 ngày làm việc: + Phòng LĐTĐXH: 03 ngày. + UBND huyện: 02 ngày.	UBND cấp huyện	Không	Khoản 3, Điều 16, Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Trực tiếp	Trực tiếp	

V. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG VIỆC LÀM

1. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ

Stt	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	B-BLD-286146-TT	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp	Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Bộ Lao động – TB&XH về việc công bố các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội